

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ENTER VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ENTER VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ENTER VIETNAM TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110793947

3. Ngày thành lập: 24/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ Dân Phố Hà Tân, Thị Trấn Liên Quan, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0812043408

Fax:

Email: technologyenter86@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm)	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
9.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
10.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ dược phẩm)	4722
11.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
12.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
13.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820

14.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim	5911
15.	Hoạt động hậu kỳ	5912
16.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
17.	Lập trình máy vi tính	6201
18.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
19.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; - Tích hợp hệ thống chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; - Thiết kế lưu trữ duy trì trang thông tin điện tử; - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; - Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin (; - Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; - Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; - Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; - Dịch vụ tích hợp hệ thống; - Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; - Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm.	6209(Chính)
20.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (trừ hoạt động báo chí)	6311
21.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
22.	Quảng cáo	7310
23.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra)	7320
24.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
25.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ hoạt động của phóng viên ảnh) Chi tiết: Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại	7420

26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
29.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
30.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
31.	Sản xuất sợi	1311
32.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
33.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
34.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
35.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu; sản xuất các loại khẩu trang: Khẩu trang vải kháng khuẩn, khẩu trang vải, khẩu trang lao động, đồ bảo hộ lao động.	1399
36.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm may mặc	1410
37.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
38.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
39.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
40.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
41.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
42.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
43.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
44.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
45.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
46.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
47.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
48.	Thu gom rác thải độc hại	3812
49.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
50.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
51.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900

52.	Xây dựng nhà để ở	4101
53.	Xây dựng nhà không để ở	4102
54.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
55.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
56.	Xây dựng công trình điện	4221
57.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
58.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
59.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
60.	Xây dựng công trình thủy	4291
61.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
62.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
63.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
64.	Phá dỡ	4311
65.	Chuẩn bị mặt bằng (loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
66.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
67.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
68.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
69.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
70.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
71.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (loại trừ hoạt động đấu giá)	4511
72.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
73.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (loại trừ hoạt động đấu giá)	4513
74.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
75.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (loại trừ hoạt động đấu giá)	4530
76.	Bán mô tô, xe máy (loại trừ hoạt động đấu giá)	4541
77.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
78.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (loại trừ hoạt động đấu giá)	4543

79.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Trừ mặt hàng Nhà nước cấm	4620
80.	Bán buôn đồ uống	4633
81.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
82.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662
83.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
84.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4669
85.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
86.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.	4931
87.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
88.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
89.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
90.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
91.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không)	5229
92.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
93.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
94.	Sản xuất nhạc cụ	3220
95.	Hoạt động chiếu phim Chi tiết: Chiếu phim điện ảnh và phim video trong các rạp, ngoài trời và các phương tiện chiếu phim khác	5914
96.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm (trừ kinh doanh karaoke)	5920

97.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
98.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản (trừ tư vấn về pháp luật về bất động sản, tư vấn về tài chính bất động sản).	6820
99.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Thiết kế, giám sát về phòng cháy chữa cháy theo pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; - Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình; - Tư vấn đấu thầu.	7110
100.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
101.	Cho thuê xe có động cơ	7710
102.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
103.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
104.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
105.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
106.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
107.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập; kinh doanh vũ trường, phòng trà ca nhạc và không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
108.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN XUÂN THANH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 24/10/1986 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001086026638

Ngày cấp: 04/03/2022

Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Yên Trường 2, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Yên Trường 2, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN THANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/10/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001086026638

Ngày cấp: 04/03/2022

Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Yên Trường 2, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Yên Trường 2, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội